

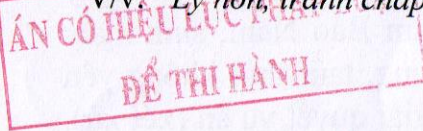
**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 12/02/2026

V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"



**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch.
Bà Đào Thị Giang.
- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai, Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 784/2025/TLST-HNGĐ ngày 05/12/2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/01/2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2026/QĐST-HNGĐ ngày 23/01/2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim Liên, sinh ngày 19/04/1987

CCCD số 075187004530.

HKTT và cư trú: Ấp An Bình, xã Trung Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh Phạm Bình Khải, sinh ngày 27/9/1982.

CCCD số 075082021473.

HKTT: Ấp An Bình, xã Trung Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Cư trú: Ấp Hưng Long, xã Hưng Thịnh, tỉnh Đồng Nai.

(các đương sự vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và bản tự khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Kim Liên trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Khải tự nguyện tìm hiểu và yêu thương nhau nên đăng ký kết hôn tại UBND xã Hưng Thịnh (cũ là UBND xã Trung Hòa), tỉnh Đồng Nai vào ngày 09/4/2007.



Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đến đầu năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân từ việc bất đồng quan điểm, thường xuyên gây gổ, dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt và đã sống ly thân, nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không hàn gắn được, hôn nhân không hạnh phúc nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Khải.

Về con chung: Có 03 con chung là các cháu Phạm Khánh Băng, sinh ngày 28/01/2008, Phạm Vy Oanh, sinh ngày 10/5/2012, Phạm Bảo Nam, sinh ngày 06/02/2015. Ly hôn, chị yêu cầu được nuôi ba con chung, tạm thời không yêu cầu anh Khải cấp dưỡng. Trường hợp thời điểm tòa án giải quyết vụ án (xét xử), cháu Băng đã đủ 18 tuổi thì đề nghị Tòa án không giải quyết vì cháu Băng có khả năng lao động, có thể kiếm việc làm.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì bận công việc nên chị xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

- Theo biên bản làm việc có trong hồ sơ - Bị đơn anh Phạm Bình Khải trình bày:

Anh và chị Liên tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND xã UBND xã Hưng Thịnh (cũ là UBND xã Trung Hòa), tỉnh Đồng Nai vào năm 2007. Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn và đã ở riêng một thời gian, nay chị Liên yêu cầu ly hôn với anh thì anh không đồng ý, đề nghị Tòa án cho anh thời gian để hòa giải, hàn gắn hôn nhân với chị Liên.

Về con chung: Có 03 con chung là các cháu Phạm Khánh Băng, sinh ngày 28/01/2008, Phạm Vy Oanh, sinh ngày 10/5/2012, Phạm Bảo Nam, sinh ngày 06/02/2015. Ly hôn, chị Liên yêu cầu được nuôi ba con chung, tạm thời không yêu cầu anh cấp dưỡng, thì anh cũng đồng ý giao các con cho chị Liên nuôi dưỡng.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Nợ chung: Không có

Anh xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thủ tục hòa giải, thời hạn chuẩn bị xét xử, quyết định xét xử; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng được Tòa án thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Liên là có cơ sở chấp nhận nên đề nghị cho chị Liên được ly hôn với anh Khải. Về con chung: Giao các cháu cho chị Liên trực tiếp nuôi dưỡng, chị Liên không yêu cầu anh Khải cấp dưỡng, nên tạm thời anh Khải không phải cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung, nợ chung đương sự trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét. Về án phí: Chị Liên phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị Trần Thị Kim Liên nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con với anh Phạm Bình Khải, sinh năm: 1984, địa chỉ: Ấp Hưng Long, xã Hưng Thịnh, tỉnh Đồng Nai nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì quan hệ pháp luật của vụ án là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Chị Liên nộp đơn đúng trình tự thủ tục nên được thụ lý, giải quyết.

Chị Liên, anh Khải có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện:

3.1 - Về quan hệ hôn nhân:

Chị Liên và anh Khải tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn, được UBND xã Trung Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (nay là UBND xã Hưng Thịnh, tỉnh Đồng Nai) cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 27 ngày 09/4/2007 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Liên kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh Khải vì mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn, anh chị không còn quan tâm đến nhau và chung sống không hạnh phúc trong một thời gian dài, hiện tại anh chị đã sống ly thân. Đối với anh Khải, thì anh cũng có trình bày vợ chồng chung sống có phát sinh mâu thuẫn và đã ở riêng được một thời gian, nhưng anh không đồng ý ly hôn và muốn hàn gắn, hòa giải với chị Liên; tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai nhiều lần tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng để anh Khải lên làm việc, nhưng anh Khải vắng mặt không có lý do thể hiện việc anh không có thiện chí hòa giải, đoàn tụ với chị Liên. Từ những căn cứ trên, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Liên và anh Khải là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Liên yêu cầu ly hôn với anh Khải là có cơ sở chấp nhận và phù hợp quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3.2 - Về con chung: Anh chị có 3 con chung là các cháu Phạm Khánh Băng, sinh ngày 28/01/2008, Phạm Vy Oanh, sinh ngày 10/5/2012, Phạm Bảo Nam, sinh ngày 06/02/2015. Ly hôn, chị Liên yêu cầu được nuôi ba con chung, tạm thời không yêu cầu anh Khải cấp dưỡng. Trường hợp thời điểm tòa án giải quyết vụ án (xét xử), cháu Băng đã đủ 18 tuổi thì đề nghị Tòa án không giải quyết vì cháu Băng có khả năng lao động, có thể kiếm việc làm. Xét thấy, cháu Oanh, cháu Nam có nguyện vọng được sống cùng mẹ; chị Liên có công việc và thu nhập ổn định, đồng thời các cháu đang sống cùng với chị; anh Khải đồng ý giao các con cho chị Liên nuôi dưỡng, nên để đảm bảo các cháu có cuộc sống ổn định thì Hội đồng xét xử giao các cháu cho chị Liên trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; tạm thời anh Khải không phải cấp dưỡng nuôi con.

Đối với cháu Băng tại thời điểm xét xử đã trên 18 tuổi, chị Liên đề nghị Tòa án không giải quyết vì cháu Băng có khả năng lao động, có thể kiếm việc làm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3.3 - Tài sản chung, nợ chung: Đương sự trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Liên phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147, 220, 228, 264 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, 10 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Kim Liên về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” với anh Phạm Bình Khải.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim Liên được ly hôn với anh Phạm Bình Khải.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Vy Oanh, sinh ngày 10/5/2012, Phạm Bảo Nam, sinh ngày 06/02/2015 cho chị Trần Thị Kim Liên trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; tạm thời anh Phạm Bình Khải không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Bình Khải được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Kim Liên phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình nhưng trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010433 ngày 05/12/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Chị Trần Thị Kim Liên đã nộp đủ án phí.

5. Chị Trần Thị Kim Liên, anh Phạm Bình Khải có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

6. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7

và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAT, THA, VKS;
- Đường sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Thị Hương



